

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	457.20 ↓	-0.05	-0.01%
KLGD (triệu ck)	23.34 ↓	-1.30	-5.28%
GTGD (tỷ đồng)	631.86 ↑	89.97	16.60%
Tổng cung (triệu ck)	38.63 ↓	-3.93	-9.24%
Tổng cầu (triệu ck)	46.95 ↑	5.69	13.79%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.86 ↑	1.22	46.15%
KL bán (triệu ck)	1.10 ↓	-0.18	-13.99%
Giá trị mua (tỷ đồng)	234.95 ↑	147.53	168.76%
Giá trị bán (tỷ đồng)	30.37 ↓	-17.47	-36.52%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



Đóng cửa phiên giao dịch ngày 05/04/2011, VNINDEX có mức đóng cửa gần như bằng với mức đóng cửa phiên trước đó, HNX tăng nhẹ ở mức 0.46 điểm, thanh khoản trên 2 sàn được cải thiện cao hơn phiên trước đó 1 chút ít. Phiên giao dịch với KLGD thấp và khoảng dao động của giá trong phiên khá nhỏ, cho thấy vẫn là 1 phiên mà bên mua – bên bán thử thách sự kiên trì của nhau. Trên HOSE, cung cầu thị trường khá cân bằng khi lượng đặt bán chỉ cao hơn lượng đặt mua 1,3 triệu đơn vị cổ phiếu, tuy nhiên giá bán cao giá mua thấp khiến cho cung cầu không gặp nhau và KLGD chỉ đạt 22,28 triệu cổ phiếu trong khi KL đặt mua lên tới 45,5 triệu CP.

Trong ngắn hạn, Các chỉ báo kỹ thuật vẫn tiếp tục xác nhận cho trạng thái dao động và tính chất thị trường đang có dòng tiền rất yếu. Chỉ báo Volatility đang ở mức -33, gần như thấp nhất trong lịch sử, cho thấy rằng thị trường đang ở trạng thái rất ít biến động. Công cụ CCI (đo chu kỳ dao động) bắt đầu vào mức OVER SOLD, VNINDEX bắt đầu đi vào vùng hỗ trợ tại 450 – 458 điểm. Hiện tại thị trường vẫn thiên về hướng giảm giá hơn là tăng giá, do lực cầu tỏ ra khá yếu đuối trong khi trong vài phiên tới có thể những người giữ cổ phiếu sẽ không còn kiên trì bán giá cao nữa. Cũng xác nhận cho tình trạng bi quan của thị trường, trong phiên giao dịch hôm nay, mặc dù VNINDEX chỉ giảm 0.05 điểm nhưng đa số các mã CP penny và midcap đều có mức giá giảm tương đối lớn (3 – 5%). Bên cạnh đó nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và một số bluchips thì giảm rất ít hoặc duy trì được mức tăng giá nhẹ.

Trong phiên ngày hôm nay, chỉ duy nhất mã FPT là có lực mua áp đảo ngay từ đầu phiên, và đóng cửa mức giá trần 54.5 với KLGD đạt 122,720 CP. Thêm 1 – 2 phiên trần nữa, giá FPT sẽ vượt ra ngoài dải bollinger band (25) và các chỉ báo RSI, MFI bắt đầu đi vào vùng OVERBUY. Tại vùng này có khả năng giá sẽ có điều chỉnh nhẹ, hoặc lực bán tăng lên. FPT vẫn

Phạm Bình

GD Phân tích

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

đang được mua mạnh do ảnh hưởng bởi tin FPT sẽ rút khỏi EVN Telecom. Trong ngắn hạn, thị trường tiếp tục bị chi phối bởi kết quả kinh doanh quý I/2011 của các doanh nghiệp. Nhiều doanh nghiệp sẽ lỗ. Quý I thường là quý có kết quả kinh doanh kém.

Chúng tôi vẫn tiếp tục bi quan về xu hướng ngắn hạn của thị trường. Thị trường tiếp tục xu hướng sideway/suy giảm nhẹ. Vì vậy, trong các phiên tới nhà đầu tư nên tiếp tục bán bớt cổ phiếu ra. Ngược lại, việc mua vào nên thận trọng. Lưu ý rằng trong trường hợp thị trường giằng co quá lâu ở ngưỡng hỗ trợ 450 thì trong trường hợp xấu sẽ không còn tác dụng của ngưỡng hỗ trợ nữa do lực mua đã được phân bổ từ suốt thời gian dài trước đó.

HNX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	90.56	↑ 0.40	0.44%
KLGD (triệu ck)	20.96	↑ 0.49	2.39%
GTGD (tỷ đồng)	301.96	↓ -9.87	-3.16%
Tổng cung (triệu ck)	33.64	↑ 0.71	2.15%
Tổng cầu (triệu ck)	41.33	↑ 5.36	14.89%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.45	↑ 0.13	41.58%
KL bán (triệu ck)	0.10	↑ 0.04	61.01%
Giá trị mua (tỷ đồng)	8.07	↑ 3.04	60.45%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.46	↑ 0.72	96.99%

Nhận định thị trường:



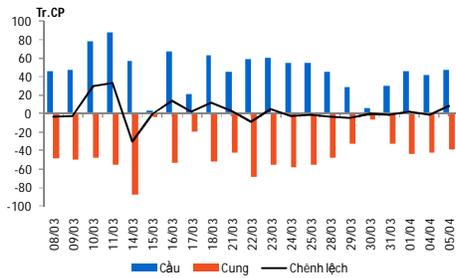
- HNX cũng tương tự HOSE, đang có xu hướng suy yếu dần dần.
- Sau khi giảm qua 90.7 điểm, HNX sẽ có xu hướng quay trở lại test mức này. Phiên hôm nay, thị trường test trở lại mức 90.7 điểm.
- Trong một vài phiên tới nếu HNX không thể tăng nổi thì khả năng rất cao là sẽ giảm trở lại mức hỗ trợ tại 80 điểm.
- Tuy nhiên, các chỉ báo dao động, đặc biệt là bollinger band hiện đang rất hẹp, thể hiện khoảng biến động của HNX sẽ chưa thể lớn. Vì vậy lo ngại về đợt giảm giá mạnh là không nhiều, nhưng NĐT nên bán bớt CP để đề phòng tình trạng mất thanh khoản của thị trường

Biến động trong ngày

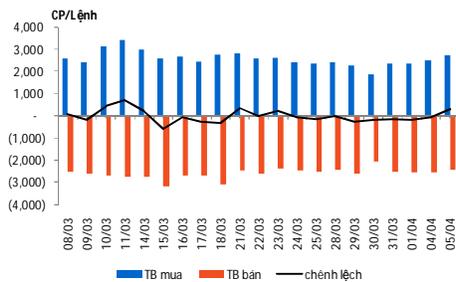


HSX:

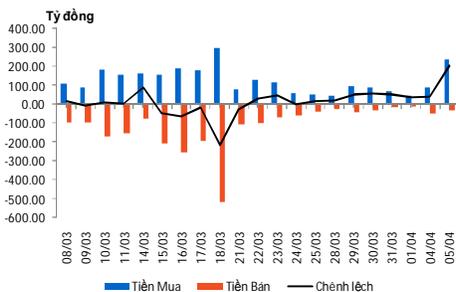
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



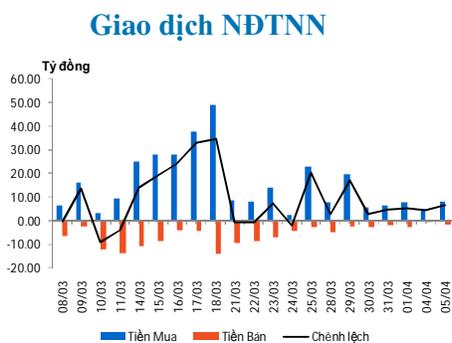
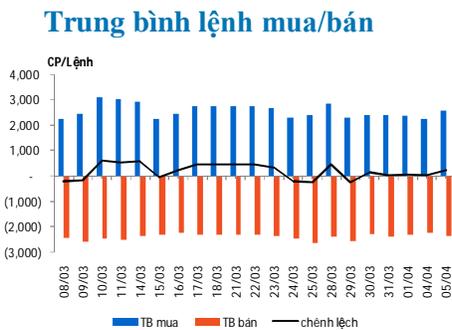
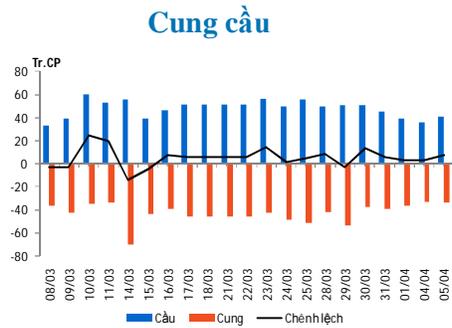
Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh:

Mở cửa phiên giao dịch sáng nay, VN-Index tăng nhẹ 0.94 điểm, tương đương 0.2% lên 458.19 điểm, với hơn 2,200,000 cổ phiếu được khớp lệnh, tương đương 18.03 tỷ đồng. Trong các mã blue-chip, chỉ duy nhất mã FPT bất ngờ tăng trần từ đầu phiên với lượng dư mua hơn 500,000 cổ phiếu với giá trần. VNM, VIC, chỉ tăng nhẹ, MSN ở mức tham chiếu, BVH và PVF giảm điểm nhẹ với giao dịch rất yếu. Sang đợt khớp lệnh liên tục, lực bán ra bắt đầu mạnh dần. VN-Index sau khi tăng nhẹ lên trên 458 điểm, nhưng từ 9h30 đã quay đầu giảm điểm do lực bán mạnh dần. Toàn thị trường chỉ có hơn 18.4 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, giá trị đạt 524.13 tỷ đồng. Đa số các cổ phiếu nhỏ, và trung bình đều giảm giá. VN-Index giảm 1.03 điểm, tương ứng 0.22% xuống còn 456.2 điểm. Đợt 3, thị trường vẫn âm ảm, các cổ phiếu blue-chips sau khi tăng giá đều giảm. FPT vẫn tiếp tục duy trì mức giá khớp trần với lượng dư mua hơn 300 ngàn cổ phiếu, VNM lúc này mặc dù đã giảm hơn 3% nhưng KLGD tăng dần, lúc này đạt hơn 200,000 cổ phiếu đã khớp. Đến 10h30, thị trường lại rơi vào trạng thái âm ảm. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, VIC, MSN cùng một số bluchip như DPM, OGC, HLG có mức giá phục hồi và tăng nhẹ trở lại. EIB bất ngờ có giao dịch mạnh tới hơn 1 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng. Chốt phiên, Vn-Index hồi lại, chỉ còn giảm 0.05 điểm xuống 457.2 điểm (-0,01%).

Khối lượng giao dịch sáng nay sụt giảm nhẹ so với phiên trước đó, tổng KLGD đạt 23.34 triệu cổ phiếu, tương đương gần 632 tỷ đồng. Toàn thị trường có 64 mã tăng giá, 147 mã giảm giá và 66 mã đứng giá.

Phiên giao dịch hôm nay, khối ngoại tiếp tục mua ròng, giao dịch tăng mạnh so với phiên trước đó. Khối ngoại mua vào 3,860,610 chứng khoán với giá trị là hơn 234 tỷ đồng, tăng 46,15% về khối lượng và tăng 168,96% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó. Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ra 1.282.260 1,102,820 chứng khoán với giá trị là trên 47 30.2 tỷ đồng, giảm 13.9% về khối lượng và giảm 35.7% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

HNX:



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Phiên hôm nay, sàn HNX đã có một phiên phục hồi nhẹ với mức tăng được duy trì suốt phiên giao dịch. Đợt khớp lệnh mở cửa bên HOSE kết thúc, Trong khi đó, HNX-Index tăng nhẹ 0.41 điểm, tương ứng 0.46% lên 90.51 điểm. Thanh khoản đạt hơn 1.84 triệu đơn vị, trị giá 27.62 tỷ đồng. VND, VCG, THV, PVX có lực cầu tương đối mạnh giúp duy trì mức tăng điểm trên HNX, mặc dù nhiều mã cổ phiếu nhỏ giảm giá. Đến giữa phiên giao dịch liên tục, HNX-Index thu hẹp đà tăng còn 0.17 điểm xuống 90.27 điểm. Thanh khoản giảm so với HOSE còn 7.75 triệu đơn vị, tương đương 113 tỷ đồng. Kết thúc đợt khớp lệnh liên tục, chỉ số HNX-Index giảm nhẹ 0.13 điểm xuống 89.97 điểm. Thanh khoản chỉ đạt 15 triệu đơn vị và 226 tỷ đồng. HNX tiếp tục giao dịch yếu và duy trì mức tăng điểm vào lúc đóng cửa tại 90.546 điểm, tăng 0.46 (+0.51%). Dòng tiền tập trung mạnh vào nhóm cổ phiếu: THV, KLS, PVX, SHN,

Khối lượng giao dịch sáng nay tăng nhẹ so với phiên trước đó, tổng KLGD đạt 20.9 triệu cổ phiếu, tương đương gần 302 tỷ đồng. Toàn thị trường có 110 mã tăng giá, 142 mã giảm giá và 58 mã đứng giá.

Phiên giao dịch hôm nay, khối ngoại tiếp tục mua ròng, giao dịch tăng so với phiên trước đó. Khối ngoại mua vào 451,500 chứng khoán với giá trị là hơn 8 tỷ đồng, tăng 41.8% về khối lượng và 60% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó. Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ra 98,700 cổ phiếu với giá trị là trên 1.4 tỷ đồng, tăng% về khối lượng và 50% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVC-HN đăng ký niêm yết 30 triệu cổ phiếu trên HNX.

Sở GDCK Hà Nội (HNX) thông báo nhận được hồ sơ niêm yết 30 triệu cổ phiếu của CTCP Xây lắp Dầu khí Hà Nội (PVC-HN). PVC-Hà Nội có vốn điều lệ 300 tỷ đồng, trong cơ cấu sở hữu có cá nhân nắm giữ 16,5%, tổ chức chiếm 83.5%. Năm 2011, công ty đạt chỉ tiêu với giá trị sản lượng 1,806 tỷ đồng (tăng cao gấp 3 lần năm 2010), doanh thu 1,435 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 91.8 tỷ đồng.

PET - Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí: thông báo thay đổi Chủ tịch HĐQT.

Căn cứ vào công văn giới thiệu của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), HĐQT đã bầu ông Vũ Xuân Lũng vào HĐQT đồng thời thay thế ông Vũ Quang Nam làm Chủ tịch HĐQT của PET từ ngày 01/04/2011.

Việc thay thế và bổ nhiệm chính thức ông Vũ Xuân Lũng làm Chủ tịch HĐQT sẽ được trình ĐHCĐ gần nhất thông qua.

Ông Vũ Xuân Lũng hiện là Trưởng ban Thanh tra của PVN, đồng thời là người đại diện vốn góp của PVN tại PET.

PVD - Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí: Ký hợp đồng cung cấp giàn khoan cho Salamander Energy.

PVD ngày 31/3 chính thức ký hợp đồng cung cấp giàn khoan "Aquamarine Driller" cho chiến dịch khoan 2011 của Công ty Salamander Energy (Việt Nam).

Theo đó, hợp đồng chính thức có hiệu lực từ ngày 01/7/2011. Thời gian khoan dự kiến từ 60 đến 70 ngày tại 2 giếng phía Bắc Việt Nam, gần Hải Phòng và Nghệ An. Trong đó có một giếng PV Drilling cung cấp dịch vụ kết hợp cùng với Công ty Premier Oil.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 33 cổ phiếu niêm yết có 12 cổ phiếu tăng giá, 9 cổ phiếu đứng giá và 12 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PGD (tăng 4,35%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVV giảm 6,60%, và PCG giảm 5,19%. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,21% và tổng khối lượng giao dịch đạt 4,6 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 05/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	14,000	136,100	↑ 0.72	1.15	3.74	HNX
2	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	7,300	2,600	↓ -5.19	0.68	9.10	HNX
3	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	7,100	8,900	→ 0.00	0.47	1.60	HNX
4	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	9,100	72,200	↑ 2.25	0.78	5.71	HNX
5	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,300	379,700	↓ -1.53	1.46	16.96	HNX
6	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	11,300	21,100	↓ -2.59	0.64	2.51	HNX
7	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	12,000	286,200	→ 0.00	1.15	25.51	HNX
8	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	9,000	24,100	↓ -1.10	N/A	N/A	HNX
9	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	9,300	245,800	↑ 1.09	0.70	3.53	HNX
10	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	8,000	28,900	↑ 1.27	0.34	2.38	HNX
11	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	28,000	182,200	→ 0.00	1.50	8.03	HNX
12	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	22,300	172,900	→ 0.00	1.39	4.21	HNX
13	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	11,700	28,100	↑ 0.86	0.96	6.45	HNX
14	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	14,900	532,400	↑ 0.68	1.28	10.63	HNX
15	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,000	71,600	↓ -0.58	1.44	10.50	HNX
16	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	9,100	95,100	↑ 1.11	0.41	4.04	HNX
17	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,200	8,000	→ 0.00	0.78	4.09	HNX
18	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	20,700	133,900	↓ -0.48	1.93	55.97	HNX
19	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	19,800	2,100	↓ -6.60	1.30	9.86	HNX
20	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	16,400	1,101,500	↑ 1.86	0.72	1.28	HNX
21	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	10,500	1,100	→ 0.00	0.98	23.17	HNX
22	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	35,300	266,810	↑ 2.02	2.11	5.70	HSX
23	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,800	106,880	↓ -1.43	1.23	7.54	HSX
24	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,000	157,250	↑ 4.35	2.43	10.83	HSX
25	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	9,800	45,520	↓ -1.01	0.87	6.77	HSX
26	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	50,500	61,020	→ 0.00	3.89	19.36	HSX
27	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	20,000	110,100	↓ -0.50	1.77	23.91	HSX
28	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	7,700	71,910	→ 0.00	0.99	60.76	HSX
29	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	9,600	55,380	↑ 1.05	0.82	2.19	HSX
30	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	6,000	156,360	↓ -3.23	0.56	12.13	HSX
31	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,800	4,380	↑ 1.30	0.70	8.85	HSX
32	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,800	54,910	→ 0.00	1.16	N/A	HSX
33	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	7,800	10,000	↓ -1.27	0.79	N/A	HSX
34	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	8,800	4,100	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
35	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	4,000	-	↓ -2.44	0.38	N/A	UPCOM
36	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	6,300	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
37	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	6,200	14,700	↓ -3.13	0.56	N/A	UPCOM
38	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	6,400	6,800	↓ -1.54	0.57	N/A	UPCOM
39	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	4,200	-	→ 0.00	0.42	N/A	UPCOM
40	PX1	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	15,900	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM

* Giá trị sổ sách và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,075,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	2.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	
CTCP Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng	41.00	1,931,760	26,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010 đến 12/23/2010
Công ty Vật liệu Xây dựng và Lâm sản	63.00	2,030,200	10,500	27/12/2010	
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	112.00	5,277,300	10,500	24/12/2010	Từ 06/12/2010
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.Hồ Chí Minh	0.0	3,000,000	110	22/12/201	Từ 06/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vinh Sinh	HNX	72	23/03/2011
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	HSX	100	26/01/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	HSX	168	24/01/2011
ông ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HSX	100.795	24/01/2011
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vinh Sinh	HNX	72	23/03/2011
Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	242	14/01/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
CTCP Dịch vụ Sonadezi	UPCOM	50	24/03/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Thanh niên	HNX	18	17/03/2011
CTCP Gỗ MDF VRG		344.45997	21/02/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	18/02/2011
TCP Lưới thép Bình Tây	UPCOM	19.654	26/01/2011
CTCP Xây lắp III Petrolimex	HNX	50	25/01/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HNX	289	20/01/2011
CTCP Bia Hà Nội – Hải Phòng	HNX	91.79	20/01/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	CCL	HSX	250.00		03/03/2011
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	PTI	HNX	450.00		02/03/2011
CTCP Địa ốc 11	D11	HNX	26.00		25/02/2011
CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	PXA	HNX	108.00		22/02/2011
CTCP Thép Biên Hòa	VCA	UPCOM	151.87		21/02/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	FBA	UPCOM	34.15		18/02/2011
Tổng CTCP Y tế Danameco	DNM	HNX	24.12		16/02/2011
CTCP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm	MCF	HNX	35.00		14/02/2011
CTCP Môi trường Đô thị Hà Đông	MTH	UPCOM	14.78		10/02/2011
CTCP Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	KCE	UPCOM	15.00		08/02/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VNM	98,000	94,500	-3.57	201,746
FPT	52,000	54,500	4.81	26,751
SSI	21,600	21,600	0.00	23,800
MCG	13,400	13,300	-0.75	22,390
CTI	32,300	30,700	-4.95	19,639

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
THV	10,100	10,700	5.94	32,608
VND	14,500	14,600	0.69	22,702
VCG	19,900	20,400	2.51	19,679
SHN	15,600	16,200	3.85	18,503
PVX	16,100	16,400	1.86	17,769

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SPM	50,500	53,000	2,500	4.95
BTT	20,700	21,700	1,000	4.83
FPT	52,000	54,500	2,500	4.81
PGD	34,500	36,000	1,500	4.35
TS4	17,300	18,000	700	4.05

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BHT	29,100	31,100	2,000	6.87
SD1	11,700	12,500	800	6.84
NVB	8,800	9,400	600	6.82
VDL	31,200	33,300	2,100	6.73
OCH	17,900	19,100	1,200	6.70

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HU3	20,100	19,100	-1,000	-4.98
VHC	24,200	23,000	-1,200	-4.96
CTI	32,300	30,700	-1,600	-4.95
DVD	14,200	13,500	-700	-4.93
UDC	12,300	11,700	-600	-4.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SGC	20,000	18,600	-1,400	-7.00
VC3	42,900	39,900	-3,000	-6.99
DAC	41,500	38,600	-2,900	-6.99
VGP	15,800	14,700	-1,100	-6.96
PRC	10,200	9,500	-700	-6.86

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	164,065	FPT	9,147
FPT	16,155	VCB	3,485
CTG	9,246	PGD	2,395
DPM	5,776	SAM	2,095
VCB	4,599	REE	2,091

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
AAA	2,514	BVS	946
PVX	1,715	STL	130
VCG	1,201	WSS	59
VND	719	XMC	53
PVS	651	AAA	47

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339